

Số: 139/KH -THTHĐ

Phường Lê Chân, ngày 03 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học theo Chương trình GDPT 2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021; Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học; Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8

năm 2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 5954/SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026; Công văn số 73/KH-UBND ngày 26/8/2025 của UBND phường Lê Chân về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026 trên địa bàn phường Lê Chân;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo nằm trên địa bàn phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Phường có dân số tương đối đông, trên địa bàn ít có cơ quan, doanh nghiệp, cửa hàng lớn với các hộ kinh doanh buôn bán còn nhỏ lẻ, chủ yếu phục vụ tiêu dùng hàng ngày cho nhân dân địa phương.

Đại bộ phận dân cư của phường là cán bộ công nhân viên chức và người lao động nên chủ yếu thu nhập trung bình và thấp. Hệ thống chính trị của phường ổn định, nội bộ đoàn kết, thống nhất, các phong trào của địa phương được duy trì, phát triển tốt. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Hàng năm các chỉ tiêu kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng đều hoàn thành kế hoạch thành phố giao.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương; Các hoạt động văn hóa, Giáo dục, bảo vệ chăm sóc sức khỏe, an ninh trật tự, ATGT được quan tâm và tổ chức thực hiện đồng bộ, đạt kết quả tốt. Duy trì phổ cập GD đạt hiệu quả cao, không có trẻ em thất học, bỏ học.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

- Tổng số học sinh: 1161 HS/ 27 lớp, bình quân: 43 học sinh /lớp. Trong đó có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

+ Khối 1: 218 HS/5 lớp

+ Khối 2: 231 HS/5 lớp

- + Khối 3: 225 HS/5 lớp
- + Khối 4: 223 HS/6 lớp
- + Khối 5: 264 HS/6 lớp
- Số học sinh khuyết tật học hoà nhập: 4 học sinh.
- Số học sinh học 2 buổi/ngày: 1161 HS/27 lớp, đạt tỉ lệ 100%
- Số học sinh đăng ký bán trú: 1024 học sinh, đạt tỷ lệ 88,2 %.

*** Thuận lợi:**

- Phụ huynh học sinh quan tâm tới việc học tập của con em, phối hợp chặt chẽ với nhà trường.
- HS ngoan, lễ phép, có nề nếp, có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.

*** Khó khăn:**

- Phần lớn học sinh là con em gia đình lao động có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, vì thế công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường còn hạn chế.
- Một số phụ huynh chưa thật quan tâm và quản lý con em, còn khoán trắng cho nhà trường.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên cán bộ quản lý

- Tổng cán bộ giáo viên, nhân viên: 54. Trong đó:
 - + Biên chế: 53 (BGH: 3; GV Văn hóa: 38, Ngoại ngữ: 04; Âm nhạc: 02; Mỹ thuật: 02; Tin học: 1, Thể dục: 1; Nhân viên: 01; GV-TPT: 01)
 - + Hợp đồng trường: 03 (Lao công: 01; Bảo vệ: 02)
 - + Hợp đồng 111: 01
- Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,8.
- Đảng viên: 39
- Đoàn viên thanh niên: 18

Về trình độ hiện tại của đội ngũ cụ thể như sau:

KHỐI	SỐ LƯỢNG	TRÌNH ĐỘ				BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG
		Th.S	ĐH	CĐ	TH		
GV VH	39	02	35	02		38	1
Mĩ thuật	02		02			02	
Nhạc họa	02		02			02	
Tin học	01		01			01	
Thể dục	01		01			01	

T. Anh	04		04			04	
CBQL	03	01	02			03	
Nhân viên	01		01			01	
TPT	01		01			01	
Tổng	54	03	49	02		53	1

*** Thuận lợi**

- Trình độ đội ngũ ngày càng được nâng lên; CBQL tâm huyết, tạo được sức mạnh đoàn kết thống nhất cao trong toàn thể CBQL và GV, NV khi thực hiện nhiệm vụ. Có 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (thạc sỹ 5,8%, đại học 92,1%, CĐ 2,1%)

- Cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đều tích cực tham gia tập huấn chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Trường có đủ giáo viên thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*** Khó khăn**

- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy và chủ nhiệm lớp. Vẫn còn giáo viên có tuổi ngại đổi mới PPDH, chưa thật tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trường có tổng diện tích 1400m², khuôn viên riêng biệt, có tường bao, có cổng trường thuận tiện ra vào, các khu vực trong trường được bố trí tương đối hợp lý như: Bếp ăn, phòng ăn, khu vệ sinh giáo viên và học sinh, nhà để xe. Phòng chức năng phục vụ dạy học: 03 phòng gồm 1 phòng tin, 1 phòng thiết bị, 1 phòng thư viện và 05 phòng phục vụ công tác quản lý, hành chính và các hoạt động chung.

- Tổng toàn trường có 26 phòng học. Các phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại.

- Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học. Thiết bị dạy học đạt mức tối thiểu 1 bộ/lớp.

- 100% học sinh đi học có đầy đủ sách giáo khoa.

- Trường có hệ thống Camera bao quát toàn bộ sân trường, hành lang, khuôn viên trường học đảm bảo an ninh trật tự.

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND, UBND Phường.

*** Khó khăn:**

- Trường còn thiếu các phòng chức năng như Âm nhạc, Mỹ thuật, ngoại ngữ, nhà đa năng... Số phòng học chưa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của nhà trường.

- Các phương tiện dạy học kỹ thuật chưa đáp ứng kịp yêu cầu trong giai đoạn đổi mới.

- Sân chơi của học sinh còn chật hẹp.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh;

- Xây dựng ngôi trường hạnh phúc đem lại những điều tốt đẹp cho các em học sinh. Đào tạo các em phát triển theo hướng toàn diện, có tri thức, phẩm chất, có sức khỏe, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng, tự tin hội nhập. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao; tạo điều kiện để mỗi học sinh có được cơ hội bình đẳng trong học tập, sinh hoạt, phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Các môn học và hoạt động giáo dục. *(Có bảng đính kèm)*

2.2. Phẩm chất. *(Có bảng đính kèm)*

2.3. Năng lực. *(Có bảng đính kèm)*

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục *(Phụ lục 1.1)*

2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

Nhà trường thực hiện nội dung Giáo dục địa phương, lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường học dưới nhiều hình thức như:

Dạy tích hợp vào các môn học HĐGD: Giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của từng môn học; Kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện... nhằm

tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế-xã hội của địa phương cho học sinh.

3. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

3.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường. (Phụ lục 1.3)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng

- Tựu trường vào ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Các lớp còn lại tựu trường vào ngày 29/8/2025.

- Tổ chức khai giảng ngày 05/9/2025.

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026, đảm bảo 18 tuần thực học.

- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026, đảm bảo 17 tuần thực học.

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2026.

- Nhà trường linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng học sinh của nhà trường, đảm bảo cuối năm đạt yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo tính khoa học, không gây áp lực cho học sinh; Căn cứ vào các quy định về chuyên môn cũng như căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, trường Tiểu học Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch thời gian thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học, các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, HĐGD (Phụ lục 2)

V. Giải pháp thực hiện:

1. Thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Đảm bảo 100% học sinh khối 1,2,3,4,5 được học 2 buổi/ngày.
- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh và đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn.
- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp từng đối tượng học sinh.
- Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 là môn Tiếng Anh. 100% học sinh các khối 1,2,3,4,5 được học môn Tiếng Anh.
- Linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện
- Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM theo nhiều hình thức: Bài học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho những HS có năng khiếu, tạo điều kiện cho HS làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua hình thức: Dạy học môn Tin học, tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; Linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 để thực hiện *“hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”*

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công văn 3899 của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, thực hiện có hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học
- Tăng cường công tác tham mưu, đề xuất với lãnh đạo các cấp để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ nhu cầu dạy và

học. Mua bổ sung cơ sở vật chất tại các phòng học: màn hình vi tính, điều hòa, ti vi, quạt treo tường, bàn ghế học sinh, giáo viên, bảng trượt.

- Huy động tốt các nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc nâng cấp trang thiết bị phòng học.

3. Chú trọng công tác đội ngũ.

- Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

- Phân công nhiệm vụ cho CBGV, NV đảm bảo đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, tạo động lực làm việc cho đội ngũ.

4. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số:

4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trong đó có phương pháp dạy, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng hiệu quả. Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học

linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Cụ thể:

- + Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

- + Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

- Tiếp tục triển khai dạy các câu lạc bộ: Tiếng Anh nước ngoài, kỹ năng sống, tiếng Nhật; Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Cách thức thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.
- Phân công GVCN lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ ngày (đối với lớp 1,2,3). Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1,2,3,4,5. (Chú trọng đối với lớp 5); đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học của của tổ .
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tham gia xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách Đội:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm:

- Chịu trách nhiệm quản lý lớp học và giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình GD, KH dạy học; soạn bài, lên lớp, KT, đánh giá, xếp loại HS.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Tham gia công tác phổ cập giáo dục.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Giáo viên phụ trách môn học:

- Chịu trách nhiệm quản lý lớp học và giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Nhân viên thiết bị, thư viện:

